

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 42/2020/HS-ST

Ngày 09 tháng 09 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Quốc Chính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Hữu Toàn

Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa: Ông Tạ Minh Khôi – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 09 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2020/TLST-HS, ngày 03 tháng 08 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 08 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Nông Thành N (A), sinh năm 1998 tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký HKTT: Số 76, đường Nguyễn T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Con ông Nông Văn P – SN: 1972 và bà Vày A M – SN: 1977; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 18 tháng 06 năm 2020 (Bị cáo có mặt).

- Người bị hại:

Anh **Nguyễn Hữu Đ** – SN: 1985

Nơi ĐKKTT: Thôn 04, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

Chỗ ở: Thôn 03, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Lý Thị Th** – SN: 1963

Địa chỉ: Số 06, đường Bùi Huy B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

Anh **Nguyễn Duy Quốc Q** – SN: 1987

Địa chỉ: Số 15 đường Trần Nguyên H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

Anh **Trà Hữu Ng** – SN: 2003

Địa chỉ: Thôn 05, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

Anh **Nguyễn Văn Ph** – SN: 1978

Địa chỉ: Thôn 03, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

Chị **Quách Thị Kim X (H)** – SN: 1990

Nơi ĐKHKTT: Thôn 04, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

Chỗ ở: Thôn 03, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 03/5/2020, anh Nguyễn Duy Quốc Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 47C - 030.37 chở theo Nông Thành N đi từ thành phố B xuống huyện E để giao hàng tạp hóa. Khoảng 13 giờ cùng ngày, anh Q và N đến khu vực thôn 03, xã C và đậu xe ô tô bên lề đường để bốc hàng cho gia đình anh Nguyễn Văn Ph. Lúc này, anh Nguyễn Hữu Đ (đã có uống rượu) từ trong nhà ra thấy xe ô tô của anh Q đậu trước nhà mình nên đi ra đứng chờ, thấy vậy N chạy lại xin lỗi còn anh Q lên xe để lùi lại nhưng anh Đ không chịu, anh Đ nhặt cục đá ném trúng vào mép trên cánh cửa bên phụ xe ô tô. Tiếp đó anh Đ nhặt 01 cục gạch đứng chặn trước đầu xe ô tô đe dọa anh Q xuống xe, khi nói chuyện hai bên xảy ra xô sát, anh Đ cầm cục gạch đập một nhát trúng vào mặt anh Q làm chảy xước trên mặt bên trái (vết thương ngoài da). Thấy vậy, N dùng tay hất cục gạch trên tay anh Đ rơi xuống đất, anh Đ dùng tay đánh vào lưng N 02 cái rồi bỏ chạy vào trong sân nhà, N đuổi theo anh Đ vào trong sân, anh Đ nhặt cục đá ném lại N nhưng không trúng, anh Đ chạy vào trong hiên nhà định bê chậu hoa ném N nhưng chưa kịp ném thì bị N nhặt 01 cục gạch gần đó ném một phát trúng vào mặt bên trái của anh Đ, anh Đ nằm gục tại chỗ, sau đó anh Đ được mọi người đưa đi Bệnh viện điều trị thương tích.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số: 586/TgT-TTPY ngày 02/05/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận anh Nguyễn Hữu Đ bị tổn thương cơ thể 27%, vật tác động tày, có cạnh.

Tại kết luận định giá tài sản số: 19 ngày 22/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Vết móp, lún kích thước (5 x 7)cm trên mép trên cánh cửa bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 47C-030.37 bị thiệt hại 300.000^d.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện E đã thu giữ: 02 cục gạch màu nâu đỏ; 01 chậu hoa bằng nhựa; 01 xe ô tô biển kiểm soát 47C-030.37. Ngày 07/05/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện E đã trao trả chiếc xe ô tô biển kiểm soát 47C-030.37 cho chủ sở hữu là bà Lý Thị Th.

Cáo trạng số: 35/CT- VKS ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp truy tố bị cáo Nông Thành N về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2, thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra.

Tại phiên tòa người bị hại anh Nguyễn Hữu Đ trình bày vào trưa ngày 03/5/2020 trong lúc say rượu thấy anh Q, N đậu xe ô tô chắn lối vào nhà nên đã xảy ra xô sát với anh Q và N thì bị Nông Thành N dùng cục gạch ném gây thương tích 27% sức khỏe. Ngày 19/6/2020 bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ chi phí chữa trị cho anh số tiền 40.000.000^d (*Bốn mươi triệu đồng*) nên anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào khác. Về hình phạt anh có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lý Thị Th trình bày chiếc xe tải biển kiểm soát 47C-030.37 do bà đứng tên chủ sở hữu hợp pháp ngày 03/5/2020 bà giao cho con rể là Nguyễn Duy Quốc Q đi bỏ hàng thì bị anh Nguyễn Hữu Đ dùng đá ném gây thiệt hại 300.000^d, nay bà đã được nhận lại xe, xe thiệt hại không lớn nên bà không yêu cầu anh Đ phải bồi thường.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nông Thành N như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Áp dụng điểm đ khoản 2, thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nông Thành N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nông Thành N từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (Bốn) năm đến 05 (Năm) năm.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 02 cục gạch màu nâu đỏ; 01 chậu hoa bằng nhựa.

Tuyên chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 11 ngày 07/05/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện E về việc trao trả tài sản là 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 47C - 030.37 cho chủ sở hữu hợp pháp bà Lý Thị Th.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền gì về phần dân sự nên không xem xét giải quyết.

Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến đối đáp tranh luận gì thêm, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung, hành vi: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nông Thành N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình vào khoảng 13 giờ ngày 03/5/2020, tại khu vực thôn 03, xã C, trong lúc bị cáo cùng Q đậu xe ô tô bên lề đường để bốc hàng cho gia đình anh Nguyễn Văn Ph, thì giữa bị cáo và anh Nguyễn Hữu Đ xảy ra xô sát, do bức tức vì anh Đ cầm gạch đập vào mặt anh Q và dùng tay đánh vào lưng bị cáo nên bị cáo đã đuổi anh Đ vào sân nhà đồng thời nhặt 01 cục gạch gần đó ném trúng một phát vào mặt anh Đ gây thương tích 27% sức khỏe.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp về tội danh truy tố, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với pháp luật.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nông Thành N đã cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134, thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nó không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được việc dùng cục gạch ném vào cơ thể người khác là rất nguy hiểm, dẫn đến gây tổn thương cho họ nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên vào ngày 03/5/2020 bị cáo đã dùng 01 cục gạch ném trúng mặt anh Đ. Hậu quả làm anh Đ bị tổn thương cơ thể 27%. Hành vi của bị cáo thể hiện nguy hiểm, được quy định ở tình tiết định khung hình phạt như dùng hung khí nguy hiểm. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội cũng có một phần lỗi của người bị hại đã dùng tay đánh bị cáo gây kích động về tinh thần bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo đã đến thăm hỏi, xin lỗi người bị hại, tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho người bị hại số tiền 40.000.000^d và được người bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, căn cứ quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, việc buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết, mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục với sự phối hợp của gia đình cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

Đối với hành vi của anh Đ dùng cục gạch đập vào mặt anh Nguyễn Duy Quốc Q gây trầy xước ngoài da, tuy nhiên anh Q không yêu cầu giám định, không

yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát xử lý về hình sự đối với thương tích này nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Các biện pháp tư pháp:

[6] Về vật chứng: 02 cục gạch màu nâu đỏ; 01 chậu hoa bằng nhựa, đây là vật chứng dùng vào việc phạm tội, xét vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

Tuyên chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 11 ngày 07/05/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện E về việc trao trả tài sản là 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 47C1 - 030.37 cho chủ sở hữu hợp pháp bà Lý Thị Th.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nông Thành N đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Hữu Đ 40.000.000^d (*Bốn mươi triệu đồng*), bao gồm tiền chi phí thiệt hại sức khỏe, tổn thất về tinh thần, tiền công người chăm sóc, tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu gì về số tiền đã bồi thường, người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào khác. Xét việc bồi thường trên là tự nguyện và phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với chiếc xe tải biển kiểm soát 47C - 030.37 bị thiệt hại 300.000^d, nay bà Lý Thị Th chủ sở hữu hợp pháp không yêu cầu anh Nguyễn Hữu Đ phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án. Bị cáo Nông Thành N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Thành N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về hình phạt: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Thành N 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành

hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 11 ngày 07/05/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp về việc trao trả tài sản là 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 47C - 030.37 cho chủ sở hữu hợp pháp bà Lý Thị Th.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 02 cục gạch màu nâu đỏ; 01 chậu hoa bằng nhựa.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện E và Chi cục thi hành án dân sự huyện E ngày 18 tháng 08 năm 2020.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận việc bị cáo Nông Thành N đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Hữu Đ 40.000.000^d (*Bốn mươi triệu đồng*), bao gồm chi phí thiệt hại sức khỏe, tổn thất về tinh thần, công người chăm sóc.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án.

Bị cáo Nông Thành N phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nội nhận:

- TA tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- THA huyện E;
- Bị cáo, các đương sự;
- UBND phường T, TP. B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lưu Quốc Chính